

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Chương trình hoạt động toàn khóa
của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân
ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 27/TTr-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Thường
trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết về Chương trình hoạt
động toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định khóa XIII Kỳ họp thứ 4 thông qua và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 12 năm 2021. / *huu*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/cáo);
- VPQH, VPCP; Bộ Tư pháp (Cục Ktra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- VP Tỉnh ủy; VP.ĐBQH&HĐND tỉnh; VPUBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH. *th*



Hồ Quốc Dũng





**CHƯƠNG TRÌNH
HOẠT ĐỘNG TOÀN KHÓA CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 11/12/2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định)*

Chương trình hoạt động toàn khóa của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 gồm những nội dung chính như sau:

**I. XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH TẠI CÁC KỲ HỌP THƯỜNG LỆ VỀ
KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

NĂM 2021 (Tổ chức 4 kỳ họp)

Kỳ họp thứ nhất (đã họp xong ngày 15/6/2021)

1. Báo cáo kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026 và báo cáo xác nhận tư cách đại biểu HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.
2. Bầu cử các chức danh Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh.
3. Bầu cử các chức danh của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh.
4. Bầu cử Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026.
5. Thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (UBMTTQVN) về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc với những người ứng cử đại biểu HĐND.
6. Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.
7. Quyết định về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương.
8. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường ven biển đi qua tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân.
9. Ban hành Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2021.

Kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề, đã họp xong ngày 02/7/2021)

1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639) đoạn Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới.
2. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong.
3. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đập dâng Hà Thanh 1, huyện Vân Canh.

4. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng cảng cá Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn.

5. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn (phần mở rộng), hạng mục: Khu điều trị hệ Ngoại, Sản, Phẫu thuật gây mê hồi sức và các hạng mục phụ trợ.

6. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Đầu tư, xây dựng các trường Trung học phổ thông được di chuyển, sắp xếp lại theo quy hoạch giai đoạn 2021-2025 (Hạng mục: Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Quang, Trường Trung học phổ thông Phan Bội Châu).

7. Điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án: Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ.

8. Điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án: Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại.

9. Điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án: Tuyến đường kết nối với đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn.

10. Điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án: Đập dâng Phú Phong, huyện Tây Sơn.

11. Điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án: Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh.

Kỳ họp thứ 3 thường lệ giữa năm (đã họp xong vào ngày 26-27/7/2021)

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

3. Báo cáo tổng hợp nội dung giải trình và chất vấn gửi đến kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XIII.

4. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình tại kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XIII.

5. Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2022.

6. Nội quy kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và kết quả công tác của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2021.



2. Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2021.

3. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2021.

4. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị cử tri 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021.

5. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021.

6. Báo cáo kết quả phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021.

7. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

8. Việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

9. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2021.

10. Quyết định chủ trương đầu tư Dự án: Cơ sở huấn luyện dự bị động viên tỉnh Bình Định.

11. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

12. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo hình thức đối tác công tư PPP (hợp đồng BOO) Dự án: Cấp nước sạch trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn.

13. Điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án: Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện Hoài Nhơn (nay là thị xã Hoài Nhơn).

14. Việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

15. Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

16. Việc bổ sung Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa, dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, dưới 20 héc ta đất rừng đặc dụng, dưới 50 héc ta đất rừng sản xuất năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

17. Chính sách hỗ trợ người sử dụng dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

18. Chính sách hỗ trợ đối với nhóm đối tượng lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

19. Chính sách hỗ trợ cho vay của tỉnh.

20. Việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại tỉnh Bình Định.

21. Thông qua Danh mục các lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư



phát triển tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2026.

22. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án Sửa chữa, nâng cấp mở rộng các tuyến đường tỉnh, tuyến quốc lộ 19B (đoạn Sân bay Phù Cát - Bảo tàng Quang Trung) và tuyến đường địa phương kết nối Quốc lộ 1, giai đoạn 2021 - 2025.

23. Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBMTTQVN tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2021 và một số kiến nghị với kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh, khóa XIII.

2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2021.

Kỳ họp thứ 4 thường lệ cuối năm

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình công tác năm 2021 và nhiệm vụ năm 2022 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh khóa XIII.

3. Báo cáo tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh (nếu có).

4. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình tại kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh, khóa XIII.

5. Báo cáo kết quả giám sát “Tình hình quản lý, khai thác các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020”.

6. Báo cáo kết quả giám sát “Tình hình thực hiện Công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018-2020”.

7. Báo cáo kết quả giám sát “Việc thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự trên địa bàn tỉnh từ năm 2018 đến 2020”.

8. Báo cáo kết quả giám sát “Tình hình thực hiện chính sách cán bộ người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh từ năm 2018-2020”.

9. Tờ trình về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh trong năm 2022.

10. Tờ trình về Chương trình hoạt động toàn khóa của HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

11. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh.



12. Tờ trình về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2022.

2. Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh trong năm 2020.

3. Báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong năm 2020.

4. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

5. Báo cáo tài chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2020.

6. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2022.

7. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri năm 2021 và nhiệm vụ năm 2022.

8. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và nhiệm vụ năm 2022.

9. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2021 và nhiệm vụ năm 2022.

10. Báo cáo tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.

11. Báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh và nhiệm vụ, giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong tình hình mới.

12. Tờ trình về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2020.

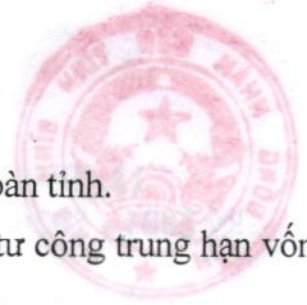
13. Tờ trình về việc bãi bỏ Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 22/7/2016 của HĐND tỉnh quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển năm 2016 đối với các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Bình Định.

14. Tờ trình về việc bãi bỏ Nghị quyết số 58/2017/NĐ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh về việc quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Định.

15. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 41/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh về việc HĐND tỉnh giao UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư công một số dự án nhóm C.

16. Tờ trình về Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách Nhà nước giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2022-2025.

17. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 15/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ



đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh.

18. Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

19. Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh.

20. Tờ trình về việc thông qua chủ trương gia hạn thời gian thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua chủ trương hợp đồng lao động để bảo vệ rừng tại các Ban Quản lý rừng phòng hộ và cơ chế tài chính hỗ trợ của ngân sách tỉnh.

21. Tờ trình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

22. Tờ trình về việc ban hành Quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

23. Tờ trình về việc ban hành Quy định về một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh.

24. Tờ trình về việc ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

25. Tờ trình về việc ban hành Quy định về hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định.

26. Tờ trình về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

27. Tờ trình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số công trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

28. Tờ trình về việc thông qua chủ trương Chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác (*quy định của Luật Lâm nghiệp*).

29. Tờ trình về việc ban hành Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

30. Tờ trình về việc ban hành Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ theo quy định Luật Cư trú năm 2020.

31. Tờ trình về cơ chế hỗ trợ kinh phí đối với các trường mầm non thuộc diện chuyển sang loại hình trường công lập tự chủ hoàn toàn về tài chính

32. Tờ trình về không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022 đối với trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập, học viên giáo dục thường xuyên và cấp bù kinh phí cho các cơ sở giáo dục công lập gặp khó khăn do ảnh hưởng đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

33. Tờ trình về việc ban hành mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2



trong các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định theo quy định tại Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế.

34. Tờ trình về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ cho người lao động tỉnh Bình Định đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

35. Tờ trình về việc thông qua Đề án đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh.

36. Tờ trình về việc ban hành Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao.

37. Tờ trình về việc Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2022.

38. Tờ trình về việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Bình Định.

39. Tờ trình về miễn nhiệm Ủy viên UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

40. Tờ trình về bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBNDTTQVN tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng cuối năm 2021 và một số kiến nghị với kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh.

2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022.

NĂM 2022

Kỳ họp thường lệ giữa năm

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.

2. Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh về các chuyên đề giám sát theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

3. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.

4. Báo cáo tổng hợp nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.

5. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình kỳ họp.

6. Tờ trình về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2023.

7. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh (nếu có).



B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỶ HỢP

1. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022.

2. Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2022.

3. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022.

4. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị cử tri 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

5. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

6. Báo cáo kết quả phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

7. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định.

8. Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 trên địa bàn tỉnh (*điều chỉnh lần 2*).

9. Tờ trình về việc thông qua Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

10. Tờ trình về việc ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

11. Tờ trình thông qua bổ sung Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

12. Tờ trình về việc thông qua chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

13. Tờ trình về việc ban hành Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; Quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bình Định và Chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

14. Tờ trình về việc thông qua chính sách đối với các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

15. Tờ trình về việc thông qua Chính sách khuyến khích đầu tư trồng rừng cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định.

16. Tờ trình về việc thông qua chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao.



17. Tờ trình về việc thông qua Chính sách Dân số và Phát triển của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

18. Tờ trình về chính sách hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu các sản phẩm nông nghiệp đặc thù gắn phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Định.

19. Tờ trình về chính sách hỗ trợ xây dựng mạng lưới thương mại điện tử, chuyển đổi số trong nông nghiệp tỉnh Bình Định.

20. Tờ trình về việc thông qua chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất trồng trọt.

21. Tờ trình về việc thông qua Chính sách khuyến khích nuôi gà thả đồi.

22. Tờ trình về việc thông qua Chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao.

23. Tờ trình về ban hành Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với giáo dục phổ thông.

24. Tờ trình về ban hành Quy định các mức chi tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông.

25. Tờ trình về ban hành Quy định khung thu và mức thu học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

26. Tờ trình về việc thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

27. Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030.

28. Tờ trình về Đề án xây dựng đội ngũ cộng tác viên làm công tác dân số, gia đình và bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở các thôn, làng, khu phố trên địa bàn tỉnh.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBND tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2022 và một số kiến nghị với kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.

2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022.

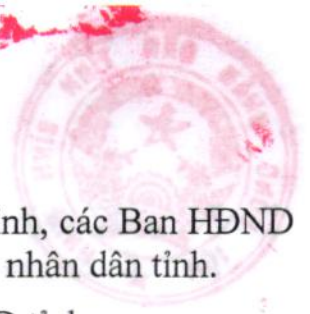
Kỳ họp thường lệ cuối năm

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình công tác năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.

3. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình tại kỳ họp.



4. Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh về các chuyên đề giám sát theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Báo cáo tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.

6. Tờ trình về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2023.

7. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2023.

2. Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh trong năm 2021.

3. Báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong năm 2021.

4. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

5. Báo cáo tài chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021.

6. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2023.

7. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023.

8. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023.

9. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023.

10. Báo cáo tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

11. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định.

12. Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch năm 2023 trên địa bàn tỉnh (*điều chỉnh lần 3*).

13. Tờ trình về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2021.

14. Tờ trình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

15. Tờ trình về việc ban hành Quy định về hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023.



16. Tờ trình thông qua Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

17. Tờ trình về việc thông qua chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

18. Tờ trình về việc thông qua “Đề án củng cố, kiện toàn hệ thống thú y cấp huyện”.

19. Tờ trình về việc thông qua Đề án kiện toàn mạng lưới thú y cơ sở (thay thế Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 26/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án kiện toàn mạng lưới thú y cơ sở).

20. Tờ trình về việc thông qua Chính sách hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định.

21. Quy định chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

22. Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và số lượng lao động hợp đồng năm 2023 theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ.

23. Tờ trình về việc thông qua chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh.

24. Báo cáo sơ kết (01 năm, 02 năm, 03 năm) việc triển khai thực hiện một số Nghị quyết HĐND tỉnh (tại mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh sẽ có danh mục cụ thể các Nghị quyết đề nghị UBND tỉnh báo cáo).

25. Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (theo quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội).

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBND tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng cuối năm 2022 và một số kiến nghị với kỳ họp HĐND tỉnh.

2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023.

3. Báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Đoàn Hội thẩm TAND tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

**NĂM 2023****Kỳ họp thường lệ giữa năm****A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP**

1. Báo cáo tình hình công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.
2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026.
3. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình kỳ họp HĐND tỉnh.
4. Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh về các chuyên đề giám sát theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.
5. Báo cáo tổng hợp nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.
6. Tờ trình về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2024.
7. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh (nếu có).

B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023.
2. Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2023.
3. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2023.
4. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị cử tri 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.
5. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.
6. Báo cáo kết quả phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023.
7. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định.
8. Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 trên địa bàn tỉnh (điều chỉnh lần 4).
9. Tờ trình về việc ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy



lợi và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

10. Tờ trình thông qua bổ sung Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

11. Tờ trình về việc thông qua chủ trương Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

12. Tờ trình về việc thông qua Đề án thu vé Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo.

13. Tờ trình Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2022-2025.

14. Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và số lượng lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP năm 2024.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBND tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2023 và một số kiến nghị với kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.

2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2023.

Kỳ họp thường lệ cuối năm

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TRÌNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình công tác năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.

3. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình kỳ họp.

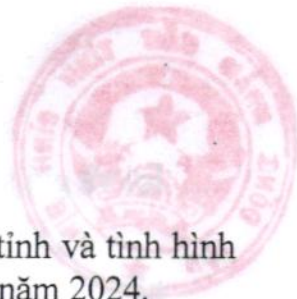
4. Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh về các chuyên đề giám sát theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

5. Báo cáo tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.

6. Tờ trình về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh trong năm 2024.

7. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh (nếu có).

8. Tờ trình về lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu (theo Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội).



B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024.
2. Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh trong năm 2022.
3. Báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong năm 2022.
4. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.
5. Báo cáo tài chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022.
6. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2024.
7. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.
8. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.
9. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.
10. Báo cáo tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.
11. Báo cáo sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện một số Nghị quyết HĐND tỉnh (*tại mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh sẽ có danh mục cụ thể các Nghị quyết đề nghị UBND tỉnh báo cáo sơ kết, tổng kết*).
12. Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (*theo quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội*).
13. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định.
14. Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch năm 2024 trên địa bàn tỉnh (*điều chỉnh lần 5*).
15. Tờ trình về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2022.
16. Tờ trình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.
17. Tờ trình về việc ban hành Quy định về hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2024.
18. Tờ trình thông qua Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng



đặc dụng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

19. Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định.

20. Tờ trình về việc thông qua chủ trương Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

21. Tờ trình về việc thông qua Nghị quyết xây dựng dữ liệu chăn nuôi và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Định.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBND tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng cuối năm 2023 và một số kiến nghị với kỳ họp HĐND tỉnh.

2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024.

3. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Đoàn Hội thẩm TAND tỉnh.

NĂM 2024

Kỳ họp thường lệ giữa năm

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

3. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình kỳ họp.

4. Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh về các chuyên đề giám sát theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

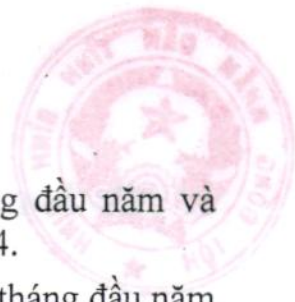
5. Báo cáo tổng hợp nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.

6. Tờ trình về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2025.

7. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh (nếu có).

B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2024.



2. Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2024.

3. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2024.

4. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị cử tri 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

5. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

6. Báo cáo kết quả phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

7. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định.

8. Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2024 trên địa bàn tỉnh (*điều chỉnh lần 6*).

9. Tờ trình về việc ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

10. Tờ trình thông qua bổ sung Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

11. Tờ trình về việc thông qua chủ trương Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

12. Tờ trình về Đề án huyện Tây Sơn đạt tiêu chí Đô thị loại IV.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBMTTQVN tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2024 và một số kiến nghị với kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.

2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2024.

Kỳ họp thường lệ cuối năm

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình công tác năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.

3. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình tại kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.

4. Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh

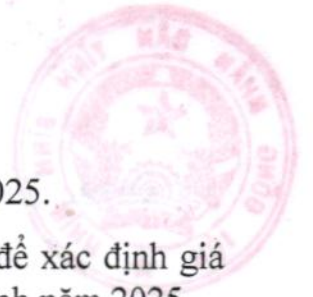


về các chuyên đề giám sát theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

5. Báo cáo tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.
6. Tờ trình về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh trong năm 2025.
7. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh (nếu có).

B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025.
2. Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh trong năm 2023.
3. Báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong năm 2023.
4. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.
5. Báo cáo tài chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023.
6. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2025.
7. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025.
8. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025.
9. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025.
10. Báo cáo tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.
11. Báo cáo sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện một số Nghị quyết HĐND tỉnh (tại mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh sẽ có danh mục cụ thể các Nghị quyết đề nghị UBND tỉnh báo cáo sơ kết, tổng kết).
12. Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (theo quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội).
13. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định.
14. Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch năm 2025 trên địa bàn tỉnh (điều chỉnh lần 7).
15. Tờ trình về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2023.



16. Tờ trình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.
17. Tờ trình về việc Quy định về hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2025.
18. Tờ trình thông qua Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.
19. Tờ trình thông qua Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2025-2029) trên địa bàn tỉnh Bình Định.
20. Tờ trình về việc thông qua chủ trương Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.
21. Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và số lượng lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP năm 2025.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBND tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng cuối năm 2024 và một số kiến nghị với kỳ họp HĐND tỉnh.
2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025.
3. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của Đoàn Hội thẩm TAND tỉnh.

NĂM 2025

Kỳ họp thường lệ giữa năm

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.
2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026.
3. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.
4. Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh về các chuyên đề giám sát theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.
5. Báo cáo tổng hợp nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.



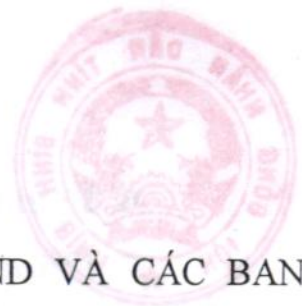
6. Tờ trình về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2026.
7. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh (nếu có).

B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2025.
2. Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2025.
3. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2025.
4. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị cử tri 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.
5. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.
6. Báo cáo kết quả phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.
7. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định.
8. Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 trên địa bàn tỉnh (*điều chỉnh lần 8*).
9. Tờ trình về việc ban hành Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.
10. Tờ trình về Đề án thị xã Hoài Nhơn đạt tiêu chí Đô thị loại III.
11. Tờ trình thông qua bổ sung Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.
12. Tờ trình về việc thông qua chủ trương Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBMTTQVN tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2025 và một số kiến nghị với kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.
2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2025.



Kỳ họp thường lệ cuối năm

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tình hình công tác năm 2025 và nhiệm vụ đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh.
2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trình kỳ họp HĐND tỉnh khoá XIII.
3. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII.
4. Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh về các chuyên đề giám sát theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.
5. Báo cáo tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh (nếu có).
6. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh (nếu có).

B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026.
2. Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh trong năm 2024.
3. Báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong năm 2024.
4. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.
5. Báo cáo tài chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2024.
6. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2026.
7. Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.
8. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.
9. Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.
10. Báo cáo tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.
11. Báo cáo sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện một số Nghị quyết HĐND tỉnh *(tại mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh sẽ có danh mục cụ thể các Nghị quyết đề nghị UBND tỉnh báo cáo sơ kết, tổng kết)*.



12. Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (theo quy định tại Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội).

13. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định.

14. Tờ trình ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2026-2030.

15. Tờ trình về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.

16. Tờ trình về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2026 trên địa bàn tỉnh.

17. Tờ trình về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2024.

18. Tờ trình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

19. Tờ trình về việc ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước giữa các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bình Định giai đoạn 2026 - 2030.

20. Tờ trình về việc ban hành quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

21. Tờ trình về việc ban hành Quy định về hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh năm 2026.

22. Tờ trình về việc Điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2035.

23. Tờ trình thông qua Danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và Danh mục công trình, dự án sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa; dưới 20 ha đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

24. Tờ trình về việc thông qua chủ trương Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

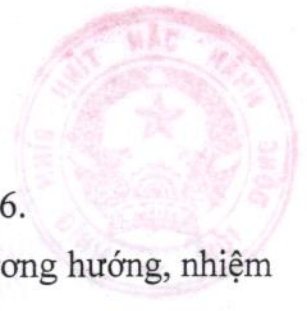
25. Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và số lượng lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP năm 2026.

26. Tờ trình về Đề án tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm một số chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH KỲ HỌP

1. Thông báo của UBND tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng cuối năm 2025 và một số kiến nghị với kỳ họp HĐND tỉnh.

2. Báo cáo công tác của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS



tỉnh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

3. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của Đoàn Hội thẩm TAND tỉnh.

NĂM 2026

Kỳ họp tổng kết nhiệm kỳ 2021 - 2026 (dự kiến tháng 3/2026)

A. NHỮNG NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND VÀ CÁC BAN HĐND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.
2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.
3. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo các nghị quyết của HĐND tỉnh do UBND tỉnh và các ngành trình tại kỳ họp HĐND tỉnh khóa XIII (nếu có).
4. Báo cáo tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh (nếu có).
5. Thực hiện công tác khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.
6. Tờ trình về kết quả phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh (nếu có).

B. NHỮNG NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP

1. Báo cáo tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026.
2. Báo cáo tổng kết việc thực hiện và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026.
3. Báo cáo kết quả thực hiện các Nghị quyết về cơ chế, chính sách do HĐND tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2021-2026.
4. Tờ trình và dự thảo nghị quyết về việc ban hành Quy định định mức chi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh (Theo hướng dẫn của Trung ương).
5. Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B của tỉnh Bình Định.
6. Tờ trình về việc thông qua chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

C. NHỮNG NỘI DUNG CÁC NGÀNH LIÊN QUAN TRÌNH TẠI KỲ HỌP

1. Thông báo của UBNDTTQVN tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền và thực hiện các kiến nghị trong nhiệm kỳ 2021-2026.



2. Báo cáo tổng kết hoạt động của ngành TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

3. Báo cáo tổng kết hoạt động của Đoàn Hội thẩm TAND tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

1. Giám sát tại kỳ họp HĐND tỉnh

- Xem xét báo cáo công tác của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBND, TAND, Viện KSND, Cục THADS tỉnh và các báo cáo khác theo quy định tại Điều 59 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

- Xem xét việc trả lời chất vấn của Chủ tịch UBND, thành viên khác của UBND, Chánh án TAND, Viện trưởng Viện KSND, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh.

- Xem xét báo cáo kết quả thực hiện của UBND tỉnh đối với những kiến nghị qua giám sát của Thường trực HĐND, Ban HĐND và Tổ đại biểu HĐND tỉnh;

- Xem xét việc trả lời chất vấn và giải trình của lãnh đạo UBND tỉnh và thủ trưởng các ngành liên quan.

- Xem xét các quyết định của UBND tỉnh và nghị quyết của HĐND các huyện, thị xã, thành phố có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh (nếu có).

- Lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu theo quy định tại Điều 88 và Điều 89 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

2. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp

2.1. Giám sát thường xuyên

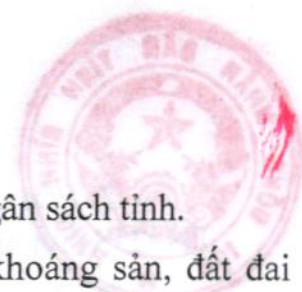
Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh tổ chức giám sát thường xuyên việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật; việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh; hoạt động của UBND tỉnh, các cơ quan thuộc UBND tỉnh, TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh; giám sát quyết định của UBND tỉnh, nghị quyết của HĐND cấp huyện và việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri.

2.2. Giám sát chuyên đề

Nội dung giám sát chuyên đề được quyết định cụ thể tại Nghị quyết về Chương trình giám sát hằng năm của HĐND tỉnh, tập trung vào các vấn đề lớn, trọng tâm sau:

a) Về lĩnh vực kinh tế và ngân sách:

- Thực hiện quản lý tài sản công.



- Tình hình thực hiện các dự án đầu tư công từ nguồn ngân sách tỉnh.
- Quản lý, sử dụng, cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản, đất đai trên địa bàn tỉnh.
- Việc quản lý quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch.
- Việc tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp.
- Tình hình triển khai các dự án sử dụng đất được nhà nước giao, cho thuê để thực hiện dự án đầu tư mà không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư.
- Việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp, khu, cụm công nghiệp, làng nghề, khu du lịch; cung cấp nước sạch, thu gom và xử lý chất thải rắn nông thôn.
- Tình hình thực hiện các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh; công tác giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trên địa bàn tỉnh;
- Tình hình sử dụng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.
- Công tác thực hiện di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.
- Công tác quy hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp.
- Tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu, cụm công nghiệp.
- Việc thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh về lĩnh vực kinh tế và ngân sách.

c) Về lĩnh vực văn hóa và xã hội:

- Việc đổi mới toàn diện, căn bản giáo dục đào tạo, chất lượng giáo dục ở các cấp học.
- Chất lượng công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các đơn vị giáo dục mầm non. Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên, nhân viên giáo dục.
- Tình hình và kết quả thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục.
- Công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh.
- Công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở y tế ngoài công lập, quản lý các dịch vụ xã hội hóa trong các cơ sở y tế công lập.
- Công tác quản lý hoạt động báo chí, xuất bản, quảng cáo, các dịch vụ văn hóa giải trí (vũ trường, karaoke, games,...) trên địa bàn tỉnh.
- Thực hiện các chính sách ưu đãi đối với người có công, người nhiễm chất độc da cam dioxin và các đối tượng bảo trợ xã hội.
- Việc chấp hành các quy định của Bộ Luật lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (tập trung vào những doanh nghiệp nợ đọng BHXH, BHYT và BHTN).
- Công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Công tác đào tạo nghề



cho lao động nông thôn.

- Việc thực hiện chính sách tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

- Việc thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh về lĩnh vực văn hóa và xã hội.

b) Về lĩnh vực pháp chế:

- Công tác cải cách hành chính, trách nhiệm người đứng đầu; việc thực hiện quy chế làm việc của UBND các cấp.

- Tình hình, kết quả tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân liên quan đến bồi thường, giải tỏa, cấp đất tái định cư để thu hồi đất thực hiện các Dự án.

- Công tác quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp, tinh giản biên chế, đề án vị trí việc làm, thi tuyển công chức.

- Việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực thuế, đất đai.

- Công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Công tác đảm bảo an ninh chính trị, an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội; công tác quốc phòng, quân sự địa phương; phòng cháy, chữa cháy.

- Tình hình, kết quả công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh.

- Hoạt động của các cơ quan tư pháp.

- Việc thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh về lĩnh vực pháp chế.

d) Về lĩnh vực dân tộc, miền núi:

- Việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Việc đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng thiết yếu vùng dân tộc thiểu số.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý nguồn lao động là người dân tộc thiểu số tạo điều kiện nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống.

- Khôi phục và phát triển các ngành nghề thủ công truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Thực hiện quy hoạch, sắp xếp hợp lý các điểm dân cư tập trung đối với những địa bàn khó khăn, đảm bảo định canh, định cư lâu dài, tạo điều kiện cho đồng bào phát triển sản xuất phù hợp với đặc điểm dân tộc, vùng miền đầu tư để ổn định cuộc sống.

- Thực hiện các chương trình, đề án xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc



làm, giải quyết cơ bản vấn đề vốn, đất ở, đất sản xuất, công cụ sản xuất cho nông dân thiếu đất, nhà ở, nước sinh hoạt, hỗ trợ phát triển kinh tế, giao đất, giao rừng cho hộ gia đình ở vùng dân tộc thiểu số.

- Phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo tại vùng dân tộc thiểu số. Thực hiện chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số về chỗ ở, học bổng và cho vay vốn trong thời gian học tập.

- Thực hiện chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ giáo viên giảng dạy tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn; đào tạo giáo viên là người dân tộc thiểu số và giáo viên dạy tiếng dân tộc.

- Thực hiện chính sách cán bộ là người dân tộc thiểu số đảm bảo tỷ lệ hợp lý cán bộ người dân tộc thiểu số. Tập trung vào công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, sử dụng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số.

- Thực hiện chính sách đối với người có uy tín ở vùng dân tộc thiểu số.

- Thực hiện chính sách bảo tồn và phát triển văn hóa tại vùng dân tộc thiểu số, tập trung vào việc hỗ trợ việc sưu tầm, nghiên cứu, bảo vệ, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số.

- Việc thực hiện chính sách y tế, dân số tại vùng dân tộc thiểu số; đảm bảo đồng bào các dân tộc thiểu số được sử dụng các dịch vụ y tế; thực hiện chương trình chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế cho đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật.

- Việc thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh về lĩnh vực dân tộc, miền núi.

Hàng năm, căn cứ các vấn đề lớn, trọng tâm nêu trên và theo đề nghị của các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh dự kiến chương trình giám sát năm sau của HĐND tỉnh để trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ giữa năm xem xét, quyết định. Đồng thời, lựa chọn nội dung cụ thể để tổ chức ít nhất 04 phiên giải trình/năm tại phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện tốt các nội dung Nghị quyết này. Tùy tình hình thực tế và yêu cầu của cấp trên, nội dung các kỳ họp thường lệ và các nội dung giám sát sẽ điều chỉnh cho phù hợp, báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp thường lệ hằng năm và tổ chức các kỳ họp chuyên đề, giải quyết công việc phát sinh đột xuất theo luật định.

2. Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh bám sát tình hình thực tiễn tại địa phương để chủ động lựa chọn nội dung hoặc các vấn đề do HĐND, Thường trực HĐND tỉnh



phân công để xây dựng chương trình, phối hợp và tiến hành hoạt động giám sát, báo cáo kết quả thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

3. Căn cứ Chương trình hoạt động toàn khóa của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh chỉ đạo, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan, địa phương liên quan có trách nhiệm phối hợp, báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác những thông tin, tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung giám sát. Các cơ quan chịu sự giám sát nghiêm túc triển khai thực hiện các kiến nghị sau giám sát và báo cáo kết quả thực hiện đến HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh./.

zh

